TAND HUYỆN TAM ĐƯỜNG
TỈNH LAI CHÂU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 02/2017/HSST
Ngày 26/10/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM ĐƯỜNG, TỈNH LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Đoàn Trung Phước**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Phan Văn Sân**; Ông **Vàng Văn Chài**

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên toà: Bà **Hà Thị Thủy** - Thư ký Toà án nhân dân huyện Tam Đường.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T Đ tham gia phiên tòa:

Ông: **Lê Văn Khánh** - Kiểm sát viên

Ngày 26/10/2017, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện T Đ, tỉnh Lai Châu, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự, thụ lý số 02/2017/TLST-HS ngày 12/10/2017, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2017/HSST-QĐ ngày 16/10/2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **TRẦN VĂN K** - Sinh năm: 1990; Tại: B T – Lào Cai

Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở trước khi bị bắt: Thôn A, xã S H, huyện B T, tỉnh Lao Cai

Nghề nghiệp: Lao đông tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Tiền án, tiền sự: Không; Con ông Trần Văn T, sinh năm 1954 và bà Vũ Thị V, sinh năm 1955; Gia đình có 04 anh chị em ruột bị cáo là con thứ tư; Bị cáo có vợ là Đặng Thị L, sinh năm 1993 (đã ly hôn năm 2013) và 01 người con sinh năm 2010.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 27 tháng 7 năm 2017 hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an huyện T Đ, tỉnh Lai Châu cho đến nay (có mặt).

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Chị Lê Thị H, sinh năm 1981.

Nơi ĐKHKTT: Tổ 16, phường K, thành phố L C, tỉnh Lào Cai

Chỗ ở: Tổ 16, phường D, thành phố L C, tỉnh Lào Cai (Có đơn xin vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Ngày 25 tháng 7 năm 2017, Trần Văn K nhận được điện thoại của một người đàn ông giới thiệu nhà ở huyện T U, tỉnh Lai Châu (K không biết tên, tuổi, địa chỉ) hỏi mua ma túy và bảo khi nào có thì liên lạc sau. Đến khoảng 10 giờ 30 phút ngày 27 tháng 7 năm 2017, tại khu vực chợ C, Tp L C, tỉnh Lào Cai, K gặp H, khoảng 30 tuổi nhà ở phường K, Tp L C, tỉnh Lào Cai (K không biết họ và địa chỉ cụ thể) mua 02 gói Methamphetamine. Khi về phòng trọ K lấy một ít ra sử dụng, số còn lại cất vào hộp nhựa màu trắng và cất giấu vào túi quần bên trái đang mặc. Sau đó, K

gọi điện thoại cho người đàn ông đã hỏi mua ở huyện T U, tỉnh Lai Châu, qua thỏa thuận K đồng ý bán giá 0,1 gam là 1.000.000 đồng và hẹn điểm giao dịch mua bán ở đỉnh đèo H thuộc huyện T Đ, tỉnh Lai Châu.

Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, Trần Văn K mượn xe mô tô BKS: 24P2-6110 của chị Lê Thị H ở Tổ 16, phường K, Tp L C, tỉnh Lào Cai (không nói cho H biết đi đâu, làm gì). Mượn được xe K cất giấu 02 gói Methamphetamine vào chiếc hộp nhựa màu trắng rồi cất giấu vào túi quần bên trái đang mặc đi lên điểm hẹn. Khi đến Km 88+ 100 QL4D thuộc địa phận bản C, xã S B, huyện T Đ, tỉnh Lai Châu thì bị tổ công tác phòng PC47 – công an tỉnh Lai Châu phát hiện bắt quả tang thu giữ ở túi quần quần bên trái K đang mặc 02 gói Methamphetamine được gói ngoài bằng nilon màu trắng cùng 01 xe mô tô BKS 24P2-6110, 02 chiếc cân và 01 điện thoại đi động vào khoảng 21 giờ cùng ngày. Còn người đàn ông mua Methamphetamine của K lợi dụng đêm tối đã bỏ chạy, cơ quan điều tra truy đuổi nhưng không bắt được.

Tại bản kết luận giám định số 334/GĐ-KTHS ngày 10 tháng 8 năm 2017 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Lai Châu kết luận:

"Vật chứng thu giữ của Trần Văn K có trọng lượng là: Gói 1: 1,78 gam (một phẩy bảy mươi tám gam); gói 2: 2,81 gam (hai phẩy tám mươi mốt gam). Tổng trọng lượng của gói 1 và gói 2 là 4,59 gam (bốn phẩy năm mươi chín gam). Đã trừ bì.

02 (hai) mẫu tinh thể màu trắng (có ký hiệu M1, M2) thu giữ Trần Văn Kgửi đến giám định đều là Methamphetamine"

Cáo trạng số 23/KSĐT-MT ngày 10/10/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T Đ, truy tố bị cáo Trần Văn K phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Trần Văn K đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T Đ, trình bày lời luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Văn K phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Về hình phạt, đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự, đề nghị tuyên phạt bị cáo mức án từ 36 đến 42 tháng tù. Miễn áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo và xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra và trong đơn xin vắng mặt người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Lê Thị H trình bày: Khi bị cáo K mượn xe của chị để chở đồ đạc, bàn ghế, nước ra cho chị bán hàng rồi K lấy xe đi đâu, làm gì chị không biết, chiếc xe hiện tại chị đã được trao trả nên không đề nghị gì thêm.

Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, khách quan, toàn diện những chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi phạm tội và cấu thành tội phạm: Vào hồi 21 giờ, ngày 27 tháng 7 năm 2017, tại Km 88 + 100 QL 4D, đèo H thuộc bản C, xã S B, huyện T Đ, tỉnh Lai Châu, Trần Văn K đang tàng trữ trái phép 02 gói Methamphetamine (Ma túy đá) được gói ngoài bằng mảnh nilon trắng có tổng trọng lượng 4,59 gam nhằm mục đích bán kiếm lời nhưng chưa kịp bán thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra (PC47) – công an tỉnh Lai Châu phát hiện bắt quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng

Hành vi bị cáo Trần Văn K thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự.

[2]. Về tính chất nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm vào chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma tuý, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh chính trị tại địa phương. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là bị pháp luật nghiêm cấm, nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý. Ma tuý đang là nỗi nhức nhối trong đời sống xã hội, và là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Do đó mọi hành vi phạm tội liên quan tới ma tuý cần phải được xử lý nghiêm minh trước pháp luật, nhằm góp phần giữ vững an ninh chính trị trên địa bàn.

[3]. Về mục đích phạm tội của bị cáo: Bị cáo Trần Văn K là đối tượng nghiện chất ma túy, ngoài việc mua trái phép chất ma túy về sử dụng cho bản thân, bị cáo còn bán lại cho các đối tượng nghiện ma túy khác nhằm thu lời bất chính.

[4]. Về nhân thân bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trần Văn K được sinh ra trong gia đình lao động, được ăn học hết lớp 9/12, tuy có tuổi đời còn trẻ song đã không chịu khó tu dưỡng rèn luyện làm ăn chân chính, vì có tiền tiêu xài mà không phải lao động bị cáo đã bất chấp sự nghiêm cấm của pháp luật và sự lên án của xã hội để thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Vì vậy cần có một mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo có điều kiện cải tạo, cai nghiên trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

Tuy nhiên quá trình điều tra cũng như tại phiên toà, bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Vì vậy Hội đồng xét xử cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo Trần Văn Khánh không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5]. Về vật chứng: 4,59 gam Methamphetamine thu giữ của bị cáo Trần Văn K đã gửi làm mẫu vật giám định còn lại 2,84 gam đây là vật thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy; 01 hộp nhựa màu trắng có nắp đậy màu vàng – trắng, 02 chiếc cân điện đã qua sử dụng, 01 bộ Cóong bằng thủy tinh dùng để sử dụng ma túy đá, được đựng trong một chiếc túi vải màu đỏ là công cụ bị cáo sử dụng vào việc phạm tội xét thấy không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu để tiêu hủy; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu trắng đã qua sử dụng là công cụ phương tiện bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước; 01 Chứng minh nhân dân số 063271579 mang tên Trần Văn K là tài sản hợp pháp của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội cần trả lại cho bị cáo.

[6]. Về trình tự thủ tục tố tụng và hành vi của những người tiến hành tố tụng:

Quá trình giải quyết vụ án, từ khi vụ án được khởi tố đến thời điểm vụ án được đưa ra xét xử đã được điều tra, truy tố và xét xử theo đúng trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự và các văn bản hướng dẫn thi hành. Điều tra viên, Kiểm sát viên và những người tiến hành tố tụng khác đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử đối với vụ án theo quy định tại các Điều 12, Điều 23, Điều 33, Điều 34, Điều 35, Điều 36, Điều 37 và của Bộ luật tố tụng hình sự.

[7]. Một số vấn đề liên quan trong vụ án:

Đối với người phụ nữ tên H, khoảng 30 tuổi nhà ở phường K, Tp L C, tỉnh Lào Cai (không rõ họ và địa chỉ) đã bán Methamphetamine cho K. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng không có ai giống như bị cáo miêu tả nên không đủ căn cứ để xác minh, xử lý.

Đối với người nam giới hỏi mua Methamphetamine (theo lời khai của bị cáo Khánh) do không biết lai lịch và địa chỉ cụ thể nên cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh, xử lý.

Đối với Lê Thị H là chủ sở hữu hợp pháp của chiếc mô tô BKS 24P2-6110 đã cho K mượn đi bán ma túy nhưng H không biết K sử dụng làm phương tiện phạm tội nên không đề cập xử lý. Ngày 03/10/2017, cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện T Đ đã trả lại chiếc xe trên cho chị Lê Thị H là đúng quy định.

Đối với người phụ nữ tên P là người đã cung cấp số điện thoại của K cho người mua Methamphetamine nhưng K không biết họ và địa chỉ của P nên CQĐT không có căn cứ để điều tra làm rõ, nên HĐXX không đề cập xử lý.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1, khoản 5 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 41 của Bộ luật hình sự 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009; Điều 76, Điều 99, Điều 234 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Văn K phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma tuý"*.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Trần Văn K 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 27/7/2017. Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo.

3. Về vật chứng: Tịch thu 2,84 gam Methamphetamine còn lại của Trần Văn K, tịch thu 01 hộp nhựa màu trắng có nắp đậy màu vàng – trắng, 01 cân điện tử nhãn hiệu Marlboro màu trắng, cân đã qua sử dụng và 01 cân điện tử màu đen nhãn hiệu Pocketscale đã qua sử dụng vỏ cân bằng giả da màu đen, 01 bộ Cóong bằng thủy tinh dùng để sử dụng ma túy đá, được đựng trong một chiếc túi vải màu đỏ để tiêu hủy. Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu trắng đã qua sử dụng. Trả lại cho bị cáo Trần văn K 01 Chứng minh nhân dân số 063271579 mang tên Trần Văn K.

Các vật chứng nêu trên đang được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện T Đ. Tình trạng, đặc điểm vật chứng như Biên bản giao nhận vật chứng tài sản ngày 13/10/2017 giữa Công an huyện T Đ và Chi cục thi hành án dân sự huyện T Đ.

4. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000^{đ} án phí HSST.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong hạn mười lăm ngày lên Toà án cấp trên kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong hạn mười lăm ngày lên Toà án cấp trên kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc niêm yết công khai.

Nơi nhận:
- Toà án Tỉnh.
- VKS T Đ
- Thi hành án DS.
- Nhà TG.
- Người TGTT.
- Bị cáo.
- Sở tư pháp LC
- Lưu HS.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Đoàn Trung Phước